TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 32/2018/QĐST-KDTM	*Thành phố Huế, ngày 19 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2018/TLST-KDTM ngày 05 tháng 3 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần Cơ khí P;

Địa chỉ: 185 đường H, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân H, chức vụ: Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí P;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hoàng Thị N, chức vụ: Kế Toán trưởng Công ty cổ phần Cơ khí P (theo Giấy ủy quyền ngày 25/5/2018 của Giám đốc Công ty).

Bị đơn: Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng G;

Địa chỉ: 92 đường L, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đinh Như T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng G.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Hồng Q, chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng G (Theo Giấy ủy quyền ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Công ty Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng G còn nợ và phải có nghĩa vụ thanh toán Công ty cổ phần Cơ khí P số tiền là 371.119.000đồng (Ba trăm bảy mươi mốt triệu một trăm mười chín nghìn đồng).

2. 2. Về phương thức và thời hạn trả nợ: Vào ngày 25/12/2018, Công ty Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng G phải có nghĩa vụ thanh toán Công ty cổ phần

Cơ khí P toàn bộ số tiền là 371.119.000đồng (Ba trăm bảy mươi mốt triệu một trăm mười chín nghìn đồng).

2. 3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: 371.119.000đồng x 5% x 50% = 9.277.975 đồng. Công ty cổ phần Cơ khí P và Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng G mỗi bên phải chịu 1/2 án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm, cụ thể:

Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng G phải chịu: 9.277.975 đồng : 2 = 4.638.987 đồng (Bốn triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng).

Công ty cổ phần Cơ khí P phải chịu: 9.277.975 đồng : 2 = 4.638.987 đồng (Bốn triệu sáu trăm ba mươi tám nghìn chín trăm tám mươi bảy đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm đã nộp là 9.278.000 đồng theo biên lai thu tiền số 004614 ngày 02/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế. Nay Công ty cổ phần Cơ khí P được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 4.639.013đồng (Bốn triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn không trăm mười ba đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được sửa đổi, bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Trọng Cẩn